

Số: **1118** /TCT-CS
V/v Bán đấu giá tài sản
bảo đảm thi hành án

Hà Nội, ngày **29** tháng **3** năm 2012

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp

Trả lời công văn số 52/CT-TT&HT ngày 12/1/2012 của Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp về việc chính sách thuế TNDN, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Điều 14 Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 4/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản quy định:

“Điều 14. Tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp

1. Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản.

2. Doanh nghiệp bán đấu giá tài sản, doanh nghiệp hoạt động đa ngành nghề có kinh doanh dịch vụ bán đấu giá tài sản (sau đây gọi chung là doanh nghiệp bán đấu giá tài sản).

- Điều 43 Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 4/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản quy định:

“Điều 43. Phí, chi phí bán đấu giá tài sản

1. Trong trường hợp bán đấu giá tài sản thành, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, người có tài sản bán đấu giá thanh toán cho tổ chức bán đấu giá các khoản phí và chi phí sau đây:

a) Phí bán đấu giá theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí;

b) Chi phí thực tế, hợp lý cho việc bán đấu giá tài sản do người có tài sản bán đấu giá và tổ chức bán đấu giá tài sản thỏa thuận.

...”

- Điều 3 Thông tư số 03/2012/TT-BTC ngày 5/1/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đấu giá, phí tham gia đấu giá và lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá tài sản quy định:

“Điều 3. Quản lý và sử dụng phí, lệ phí

Việc quản lý và sử dụng phí, lệ phí được thực hiện như sau:

1. Hội đồng bán đấu giá tài sản được sử dụng số tiền phí thu được của người tham gia đấu giá để trang trải các chi phí cho Hội đồng đấu giá tài sản, nếu thừa nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản quản lý và sử dụng phí đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản thu được như sau:

Trường hợp Trung tâm dịch vụ bán đấu giá đã được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí cho việc bán đấu giá thì phải nộp toàn bộ số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trường hợp Trung tâm dịch vụ bán đấu giá chưa được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí cho việc tổ chức bán đấu giá thì được để lại một phần số tiền phí thu được để trang trải cho việc bán đấu giá và thu phí theo quy định của pháp luật; phần tiền phí còn lại phải nộp vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào mức thu phí đấu giá, phí tham gia đấu giá áp dụng tại địa phương và tình hình hoạt động của Trung tâm dịch vụ bán đấu giá, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định tỷ lệ phần trăm trích lại trên số tiền phí đấu giá, phí tham gia đấu giá thu được cho đơn vị thu phí để trang trải cho việc tổ chức bán đấu giá và thu phí.

3. Đối với đơn vị thu phí là doanh nghiệp bán đấu giá tài sản (trừ đấu giá quyền sử dụng đất): Phí đấu giá, phí tham gia đấu giá thu được là khoản thu không thuộc ngân sách nhà nước. Đơn vị thu phí có nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật đối với số phí thu được và có quyền quản lý, sử dụng số tiền thu phí sau khi đã nộp thuế theo quy định của pháp luật. Hàng năm, đơn vị thu phí phải thực hiện quyết toán thuế đối với số tiền phí thu được với cơ quan thuế theo quy định của pháp luật về thuế hiện hành.

4. Cơ quan thu lệ phí cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá nộp toàn bộ số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước.

... ”

- Điểm 6 Mục III Phần G Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính quy định:

“6. Trường hợp cơ quan thi hành án bán đấu giá bất động sản là tài sản bảo đảm thi hành án thì số tiền thu được thực hiện theo quy định tại Nghị định của Chính phủ về kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất để bảo đảm thi hành án. Tổ chức được uỷ quyền bán đấu giá bất động sản thực hiện kê khai, khấu trừ tiền thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản nộp vào Ngân sách Nhà nước theo tên, địa chỉ, mã số thuế, hoá đơn... của mình. Trên các chứng từ ghi rõ kê khai, nộp thuế thay về bán tài sản bảo đảm thi hành án.”

- Tiết c Khoản 6 Điều 1 Thông tư số 18/2011/TT-BTC ngày 10/2/2011 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung Thông tư số 130/2008/TT-BTC quy định:

“c) Sửa đổi, bổ sung điểm 6 mục III Phần G như sau:

Trường hợp cơ quan thi hành án bán đấu giá bất động sản là tài sản bảo đảm thi hành án thì số tiền thu được thực hiện theo quy định tại Nghị định của Chính phủ về kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất để bảo đảm thi hành án. Tổ chức được uỷ quyền bán đấu giá bất động sản thực hiện kê khai, khấu trừ tiền thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản nộp vào Ngân sách Nhà nước. Trên các chứng từ ghi rõ kê khai, nộp thuế thay về bán tài sản bảo đảm thi hành án.

Trường hợp cơ quan thi hành án chuyển nhượng bất động sản là tài sản bảo đảm thi hành án nếu không xác định được giá vốn của bất động sản thì giá vốn được xác định bằng (=) số tiền nợ phải trả nợ theo quyết định của Tòa án để thi hành án cộng (+) các khoản chi phí phát sinh khi chuyển nhượng bất động sản nếu có hóa đơn chứng từ hợp pháp.”

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp cơ quan thi hành án uỷ quyền cho tổ chức bán đấu chuyên nghiệp bán tài sản bảo đảm thi hành án là bất động sản thì tổ chức được uỷ quyền thay mặt cơ quan thi hành án để thực hiện kê khai, nộp thuế vào ngân sách nhà nước. Giá bán của tài sản được bán đấu giá (ghi trên hoá đơn mà tổ chức được uỷ quyền bán đấu giá xuất cho người mua tài sản bán đấu giá) không phải là doanh thu của tổ chức được uỷ quyền bán đấu giá.

Tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp thực hiện quản lý, sử dụng phí, lệ phí đấu giá tài sản theo hướng dẫn tại Thông tư số 03/2012/TT-BTC ngày 5/1/2012 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp được biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC – TCT;
- Lưu VT, CS (2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG

THỦ TƯỚNG CỤC TRƯỞNG



Guo Anh Tuấn